

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái**  
Năm 2021

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái
- Tên tiếng Anh: Thanh Thai Group Joint Stock Company
- Tên viết tắt : TTGROUP JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200412681  
( Sửa đổi lần thứ 15 ngày 21/12/2021)
- Vốn điều lệ: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Địa chỉ: số 6 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84) 2253.551156, 0225.3826832
- Số fax: (84) 2253.836425
- Website: <https://thanhthaigroup.com.vn>
- Mã cổ phiếu: KKC

*Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái là tên gọi mới của Công ty Cổ phần kim khí KKC từ ngày 21/12/2021 và được thành lập ngày 18/12/2000 trên cơ sở cổ phần hóa một bộ phận của doanh nghiệp nhà nước là Công ty Kim khí Hải Phòng theo Quyết định số 72/2000/QĐ-BCN ngày 18/12/2000 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp với tên gọi ban đầu là Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh kim khí. Vốn điều lệ khi thành lập là 5.5 tỷ đồng và sau 4 lần tăng vốn, đã nâng lên mức 52 tỷ đồng. Năm 2008, công ty niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội, mã chứng khoán KKC. Đến nay Công ty đã trải qua hơn 20 năm hoạt động sản xuất kinh doanh với đội ngũ cán bộ công nhân viên hiện nay là 24 người đang làm việc tại trụ sở Công ty tại số 06 Nguyễn Trãi - Ngô Quyền - Hải Phòng có diện tích là 5.324,7m<sup>2</sup> và tại cơ sở Cầu Kiền, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có diện tích là 13.675m<sup>2</sup>. Cơ cấu tổ chức của Công ty: quyền lực cao nhất thuộc về Đại hội đồng cổ đông, sau đó là Hội đồng quản trị, dưới là Tổng Giám đốc.

*Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh

Chuyên kinh doanh mặt hàng kim khí với phương thức chủ yếu nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài về tiêu thụ trong nội địa.

Sản xuất lưới thép dập giãn từ thép tấm dày 3- 6 mm với quy mô nhỏ.

Dịch vụ vận chuyển bốc xếp, cho thuê văn phòng, kho bãi

- Địa bàn kinh doanh

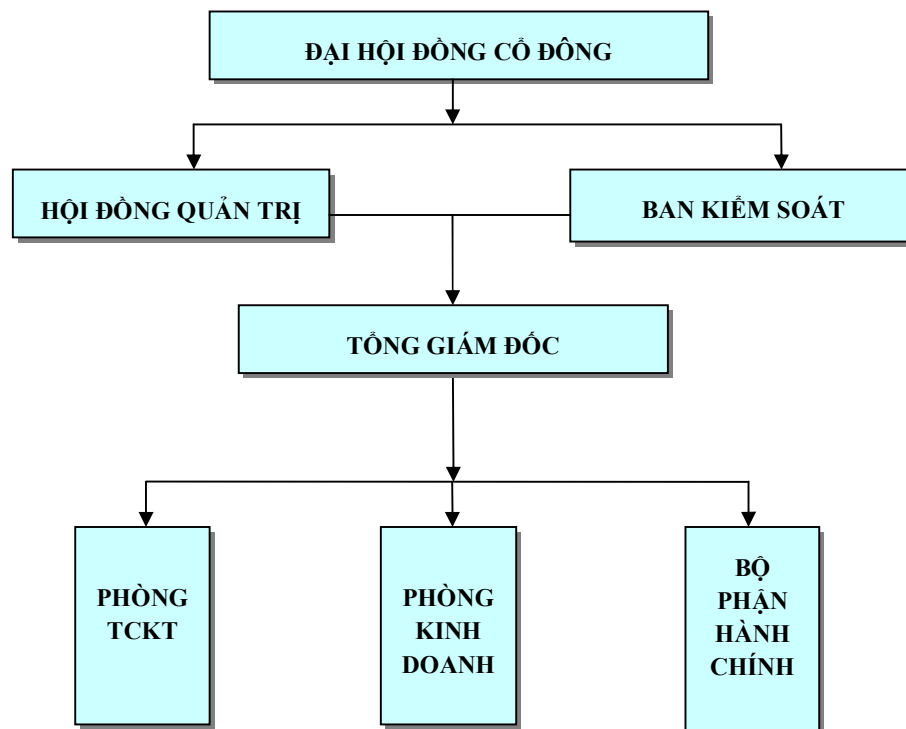
Chủ yếu là các tỉnh miền Duyên hải phía bắc như Hải Phòng, Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định,...

2. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần quy định tại Luật doanh nghiệp 2020, tuân thủ các quy định pháp luật khác và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý theo sơ đồ:



Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban, bộ phận khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế, nội quy khác của Công ty.

3. *Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Năm 2021: doanh thu 500 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 5 tỷ đồng, chia cổ tức 5%

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm, thép loại 2; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Là đơn vị kinh doanh thương mại là chủ yếu, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gần như không ảnh hưởng tới môi trường. Tuy vậy, Công ty cũng vẫn luôn quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường như trồng nhiều cây xanh, tạo nhiều bồn cây cảnh để vừa tạo cảnh quan đẹp, vừa tạo không gian xanh, dành một phần diện tích làm ao nước giúp hạ nhiệt khi trời mùa hè quá nóng, trải thảm bê tông nhựa tạo đẹp cảnh quan và hạn chế bụi bẩn. Công ty đã lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, lấy đó làm cơ sở để tổ chức thực hiện.

Đội ngũ CBCNV có 24 người gồm chủ yếu là các cán bộ quản lý và nghiệp vụ, công nhân lao động trực tiếp rất ít, không sinh sống tập thể mà sinh hoạt phân tán nên Công ty chỉ quan tâm đến các vấn đề lương thưởng và các vấn đề phúc lợi khác như tham quan nghỉ dưỡng, thăm nom hiếu hi...mà không có các công trình phúc lợi tập thể. Công ty đã, đang và sẽ quan tâm đến các hoạt động cộng đồng như ủng hộ đồng bào lũ lụt, người có công với nước, người khuyết tật....

#### 4. Các rủi ro

Vì hoạt động chính trong lĩnh vực thương mại nhập khẩu, nên rủi ro của Công ty là sự biến động khó lường của giá cả thị trường. Năm 2021, chính phủ vẫn tiếp tục áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng thép hình nhập khẩu từ Trung Quốc đã khiến cơ cấu nhập khẩu của công ty gặp khó khăn. Công ty tiếp tục tìm kiếm nguồn hàng ở các thị trường khác như Asian, tuy nhiên vẫn duy trì hàng nhập khẩu ở mức thấp để tránh rủi ro biến động giá. Trị giá cổ phiếu đầu tư cũng bị ảnh hưởng lớn bởi tâm lý thị trường cả các mặt kinh tế, chính trị, xã hội. Hơn nữa, đại dịch covid kéo dài đến năm thứ 2 cũng ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Doanh thu đạt 349,6 tỷ đồng, bằng 70% kế hoạch (500 tỷ).

Về hiệu quả kinh doanh:

*(Lợi nhuận trước thuế thực hiện/ lợi nhuận kế hoạch/ lợi nhuận năm trước)*

Lợi nhuận đạt 7,2 tỷ đồng, bằng 144% kế hoạch (5 tỷ đồng), đạt 55% so với năm 2020 (13 tỷ).

Trong đó 6,9 tỷ đồng là lãi do hoạt động kinh doanh hàng hóa. Hàng hoá trong quý 4/2021 tiêu thụ chậm, lợi nhuận sau thuế của công ty là: -2,8 tỷ dẫn đến lợi nhuận cả năm giảm.

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Phạm Thị Minh Yên	Chủ tịch HĐQT	-	-	
Nguyễn Đức Dũng	Tổng Giám Đốc	-	-	
Mạc Thị Nhung	Kế Toán Trưởng	-	-	

*(Tỷ lệ = Số cổ phần năm giữ/ Số cổ phiếu đang lưu hành)*

*\* Tóm tắt lý lịch*

**1. Bà Phạm Thị Minh Yên: Chủ tịch HĐQT**

Giới tính : Nữ

Năm sinh: 1979

Nơi sinh : Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CCCD: 031179007188 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/01/2020

Quê quán: Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: Số 1 Lô 6 Xi Măng, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 2008 đến 2011	:	Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Golden Mile
Từ năm 2011 đến 2015	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH Metal HP
Từ năm 2015 đến năm 2021	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH TM VT Phúc Trường Linh
Từ năm 2021 đến nay	:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim khí KKC, nay đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái
Từ tháng 3/2022 đến nay	:	Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Gia Minh

**2. Ông Nguyễn Đức Dũng: Tổng Giám đốc**

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1975

Nơi sinh: Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CCCD: 022075003517 Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 22/01/2020

Quê quán: Đông Triều, Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: Khu 2 Đông Triều, Đông Triều, Quảng Ninh

Quá trình công tác:

Từ năm 2001 đến 2008	:	Phó Phòng Kinh doanh Công ty TNHH Thành Đức
Từ năm 2008 đến 2019	:	Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần TM – XNK D&T
Từ năm 2019 đến nay	:	Giám đốc Công ty Cổ phần Thành Đức Holding
Từ năm 2021 đến nay	:	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ
Từ tháng 10/2021 đến nay	:	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí KKC, nay đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái

### **3. Bà Mạc Thị Nhung: Trưởng phòng tài chính kế toán**

Giới tính: Nữ

Năm sinh: Ngày 23/7/1983

Nơi sinh: Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND: 031695149

Quê quán: Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: số 63/43 ngõ Đặng Kim Nở, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán

Quá trình công tác:

Từ 10/2006 đến tháng 09/2008	:	Nhân viên kế toán tổng hợp - Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí
Từ 10/2008 đến tháng 12/2015	:	Phó phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí
Từ 01/2016 đến tháng 3/2016	:	Trưởng phòng kế toán - Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí
Từ 4/2016 đến tháng 11/2019	:	Trưởng Phòng kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí, sau đổi tên là Công ty Cổ phần Kim khí KKC và nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái
Từ 12/2019 đến nay	:	Trưởng Phòng kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí KKC kiêm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty

\* Những thay đổi trong ban điều hành:

Năm 2021, Công ty có sự nhiều thay đổi trong ban điều hành, cụ thể:

Ban điều hành cũ gồm:

- Ông Đào Trọng Khôi – Chủ tịch HĐQT miễn nhiệm từ ngày 28/09/2021
- Ông Đoàn Trung Hà – Tổng Giám đốc miễn nhiệm từ ngày 28/09/2021

Ban điều hành hiện tại gồm:

- Bà Phạm Thị Minh Yên – Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm ngày 28/09/2021
- Ông Nguyễn Đức Dũng – Tổng Giám đốc, bổ nhiệm ngày 28/09/2021
- Kế toán trưởng là bà Mạc Thị Nhung không thay đổi.

\* Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết năm là 24 người.

Chính sách chung là luôn đảm bảo cuộc sống cho người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao để họ yên tâm công tác và xử lý hài hòa lợi ích giữa người lao động và các nhà đầu tư. Hàng năm

Hội đồng quản trị giao quỹ lương theo doanh số, trích lập quỹ phúc lợi và khen thưởng 5 - 10% lợi nhuận sau thuế. Định kỳ 2 năm đều có ký thỏa ước lao động tập thể để làm căn cứ giải quyết mối quan hệ giữa người sử dụng và người lao động.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Thực hiện theo chủ trương Nghị quyết Đại hội đồng bất thường lần 4 ngày 14/12/2021, Công ty đã đầu tư sang thị trường chứng khoán, mua một số mã có tính thanh khoản cao như: PLX, VIC, VHM

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	127,279,023,175	274,198,659,482	115%
Doanh thu thuần	454,412,033,047	349,643,463,787	-23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11,585,114,320	6,950,887,599	-40%
Lợi nhuận khác	1,475,481,475	272,194,181	-82%
Lợi nhuận trước thuế	13,060,595,795	7,223,081,780	-45%
Lợi nhuận sau thuế	12,552,351,031	5,742,049,424	-54%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	2,675	1,224	-54%

– Các chỉ tiêu khác: Không có

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn ( TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2.24	1.31	
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng TK/Nợ ngắn hạn)	1.33	1.05	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0.40	0.73	
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0.68	2.73	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho :			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	7.29	6.70	
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	3.57	1.28	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0.03	0.02	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0.17	0.08	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0.10	0.02	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD / Doanh thu thuần	0.03	0.02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần của công ty là năm triệu hai trăm ngàn cổ phần (5.200.000), bao gồm toàn bộ là cổ phần phổ thông được chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông

Trong tổng số 5.200.000 cổ phần có 507.700 cổ phiếu quỹ, còn lại 4.692.300 cổ phiếu đang lưu hành

- Cổ đông lớn nắm giữ 3.318.402 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 70,7%

- Cổ đông tổ chức nắm giữ 193.891 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 4,13%

- Cổ đông ngoài nước nắm giữ 208.320 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 4,44%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ hiện tại : 507.700 cổ phiếu

Không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào trong năm

e) Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ của tổ chức trong năm

Không có

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế khi sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Bình quân hàng tháng tiêu thụ khoảng bốn ngàn (4.000) kwh điện.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

Không có

6.3. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước từ Công ty cấp nước sạch của Thành phố, nước chỉ dùng cho sinh hoạt, không dùng sản xuất. Lượng nước tiêu thụ 200 m<sup>3</sup>/ tháng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Không

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty có xây dựng đề án bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền là cấp quận, huyện phê duyệt và theo đó tổ chức thực hiện.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tổng số lao động trong năm 2021 là hai mươi tư (24) người. Mức thu nhập bình quân thực hiện năm 2021 là **15,8 triệu** đồng/ người/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Hàng năm có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Công ty tổ chức bữa ăn trưa tại Công ty với suất ăn 25.000 đồng/ người không kể chi phí nhiên liệu. Các ngày nắng nóng trên 35<sup>0</sup>, bộ phận lao động trực tiếp được tăng chất lượng bữa ăn và nước uống lên mức 35.000 đồng /người/ ngày. Đầu năm thường tổ chức cho toàn thể người lao động đi lễ hội, du lịch. Vào dịp hè đều tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

– Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Chưa có chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn mà hàng năm chỉ có một buổi =8 giờ đào tạo an toàn vệ sinh và phòng chống cháy nổ cho 50% cán bộ công nhân viên.

– Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Người lao động chủ động học hỏi nâng cao năng lực từ người đi trước và dần dần trong quá trình làm việc công tác.

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Không có

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Phân tích tổng quan

*ĐVT: đồng*



Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Năm 2021		Tỷ lệ % / KH	Tỷ lệ % / TH 2020
		Kế hoạch	Thực hiện		
Doanh thu	454,412,033,047	500,000,000,000	349,643,463,787	70%	77%
Lợi nhuận trước thuế	13,060,595,795	5,000,000,000	7,223,081,780	144%	55%
Lợi nhuận sau thuế	12,552,351,031		5,742,049,424		46%
Thu nhập bình quân (/ng/tháng)	10,900,000	12,500,000	15,800,000	126%	145%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,675	-	1,224		46%

(Nguồn số liệu lấy từ báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Qua số liệu cho thấy doanh thu năm 2021 của Công ty là 349,6 tỷ đồng đạt 70% kế hoạch, và lợi nhuận trước thuế đạt 7,2 tỷ, đạt 144% kế hoạch đề ra.

Từ quý 1 đến quý 3/2021, tình hình kinh doanh của Công ty diễn ra tốt do hàng hoá sắt thép trên thị trường khan hiếm hơn, Công ty vẫn còn lượng hàng tồn kho cao nên việc kinh doanh mặt hàng sắt thép của Công ty diễn ra thuận lợi, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt trên 10 tỷ. Tuy nhiên, đến Quý 4/2021, việc tiêu thụ hàng hoá diễn ra chậm, Công ty kinh doanh lỗ nên lợi nhuận cả năm giảm còn 7,2 tỷ trước thuế

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:
- + Tăng cường mua hàng nội địa về bán khi giá nhập khẩu ở mức cao nhằm hạn chế rủi ro về giá mà vẫn đảm bảo đủ hàng kinh doanh và giảm thiểu các chi phí phát sinh.
- + Mở rộng kinh doanh thêm mặt hàng thép xây dựng để cung cấp cho các công trình lớn
- + Do lượng hàng tồn kho thấp, công tác quản lý và quy hoạch kho được sắp xếp lại, đã đảm bảo cho việc nhập xuất hàng hóa nhanh gọn dễ dàng, ít chi phí, hàng nhập trước xuất trước, hàng công vênh được uốn nắn, xử lý ngay, hàng kém phẩm chất được hạn chế đến mức thấp nhất

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Tổng giá trị tài sản năm 2021 là 274 tỷ đồng, tăng 115,7% so với năm 2020. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 96%. Tài sản tăng là do:

- Khoản Đầu tư Tài chính ngắn hạn tăng: Công ty Đầu tư chứng khoán kinh doanh một số mã cổ phiếu có tính thanh khoản cao như: PLX, VIC, VHM

- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 52,5% do Công ty có khoản tiền trả trước cho người ngắn hạn tăng, bao gồm cả nhà cung cấp trong nước và nước ngoài.

- Ngoài ra, Giá trị hàng tồn kho cũng tăng 10,6% cũng góp phần làm tổng tài sản của Công ty tăng trong năm 2021.

### b) Tình hình nợ phải trả

Tổng giá trị nợ phải trả ngắn hạn trong năm 2021 là 200,6 tỷ đồng tăng 289,5 % so với năm 2020, chủ yếu là do khoản vay nợ và thuê tài chính ngắn hạn: bao gồm các khoản vay tại Ngân hàng Công thương, Ngân hàng Kỹ thương để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh mặt hàng sắt thép của Công ty. Ngoài ra, còn có khoản vay margin tại Công ty Cổ phần chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) để đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý đã tương đối ổn định và phù hợp nên trong năm Công ty xét thấy chưa cần thiết thay đổi.

#### *4. Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm, thép loại 2; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.

Mở rộng kinh doanh thêm mặt hàng sắt thép xây dựng để cung cấp cho các công trình xây dựng có quy mô lớn.

Xem xét đầu tư dự án mới trong lĩnh vực mới để tăng cơ hội đầu tư mới và mở rộng cơ hội kinh doanh như: Đầu tư vốn trên thị trường chứng khoán; đầu tư bất động sản, sân golf và các dự án khác nếu HĐQT thấy cần thiết.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### *1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Từ quý 1 đến quý 3/2021, Công ty kinh doanh thận trọng do cả yếu tố khách quan về thị trường, sự biến động giá cả và yếu tố chủ quan do tâm lý phòng tránh rủi ro của Công ty, kết hợp với đại dịch covid toàn cầu kéo dài. Công ty duy trì nhập khẩu hàng với các đối tác truyền thống và có mở rộng đến các đối tác ở thị trường Asian. Mặc dù được dự báo là năm đầy khó khăn cho ngành thép, chính phủ Việt Nam đã nhận biết kịp thời và có những chiến lược và chỉ đạo nhằm giữ vững tăng trưởng cho ngành thép nói riêng và ngành công nghiệp nói chung để giữ vững GDP tăng trưởng. Cung cấp các gói hỗ trợ cho các doanh nghiệp như giãn thuế, giảm thuế, đối với ngân hàng được giảm lãi vay, gia hạn nợ, cho vay ưu đãi theo chỉ đạo của chính phủ. Do thận trọng trong việc đánh giá biến động giá cả nên hầu như năm 2021 Công ty không nhập khẩu, chủ yếu là kinh doanh thương mại mua trong nước và bán luôn để đảm bảo quay vòng vốn đối với mặt hàng thép truyền thống.

Giá thép cuối năm biến động theo xu hướng đi lên. Nhận định giá cả có thể sẽ tăng trong năm 2022 khi đại dịch covid kết thúc. Sang quý 4/2021, Công ty đã chủ động mua thêm mặt hàng thép xây dựng từ các nhà máy lớn trong nước để sẵn sàng cho sự chuyển mình trong năm tới.

#### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Năm 2021 Ban Giám đốc công ty gồm có một Tổng Giám đốc phụ trách việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra có Chủ tịch hội đồng quản trị phụ trách tư vấn tài chính và giám sát các hoạt động khác của công ty.

#### *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Trên cơ sở nhận định giá cả thị trường sắt thép đã có có thể tốt hơn trong năm 2022 khi chấm dứt đại dịch covid, Hội đồng quản trị xây dựng quyết tâm sẽ chỉ đạo sát sao các mặt hoạt động của công ty theo hướng khai thác mọi tiềm năng có thể phấn đấu lấy lại thị phần theo các năm trước đã đạt được theo các chỉ tiêu cụ thể sau:

Về doanh số: 500 tỷ đồng

Về lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ

### **V. Quản trị công ty**

#### *1. Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách	Cơ cấu	Số cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Phạm Thị Minh Yên	Chủ tịch HĐQT	0	0	Bổ nhiệm ngày 28/09/2021
Trịnh Thanh Nhân	TV HĐQT	0	0	Bổ nhiệm ngày 28/09/2021
Trần Trung Hiếu	TV HĐQT	0	0	Bổ nhiệm ngày 28/09/2021
Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HĐQT	0	0	Miễn nhiệm ngày 28/09/2021
Đoàn Trung Hà	TV HĐQT	0	0	Miễn nhiệm ngày 28/09/2021
Trần Trọng Hải	TV HĐQT	0	0	Miễn nhiệm ngày 28/09/2021

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập các tiêu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị họp 9 lần, ra 4 nghị quyết. Nội dung và nghị quyết các cuộc họp cụ thể như sau:

Số NQ	Ngày	Nội dung
01/QN-ĐHĐCĐ2021	08/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt;</li> <li>+ Chia cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt, tỷ lệ 17%;</li> <li>+ Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu sau: doanh thu 500 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 5 tỷ đồng, chia cổ tức 5%;</li> <li>+ Ủy quyền cho Ban điều hành lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021;</li> <li>+ Tiếp tục cho phép HĐQT và Ban điều hành được liên doanh liên kết đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê của nhà nước ở số 6 Nguyễn Trãi, p. Máy Tơ, q. Ngô Quyền, tp. Hải Phòng. Nếu chuyển nhượng, cho phép chuyển trụ sở công ty về Cơ sở cầu Kiền tại thôn Ngô Yên, xã An Hồng, huyện An Dương, tp. Hải Phòng. Việc chuyển nhượng giao cho HĐQT công ty thực hiện.</li> </ul>
01.9/2021/NQ-ĐHĐCĐ	28/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ</li> <li>+ Thông qua phương án xử lý đối với tòa nhà trụ sở Công ty</li> </ul>

		<p>tại Số 6 Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua không thực hiện thủ tục chào mua công khai đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn T&amp;D Group;</li> <li>+ Thông qua chủ trương sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cổ phiếu thưởng và/hoặc cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu</li> <li>+ Thông qua sửa đổi điều lệ;</li> <li>+ Thông qua tờ trình Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li> <li>+ Thông qua tờ trình miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của các ông/bà trong danh sách</li> <li>+ Thông qua kết quả bầu cử thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025</li> </ul>
04/2021-NQ/ĐHCĐ	14/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua Sửa đổi bổ sung một số nội dung trong phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ;</li> <li>+ Thông qua việc thay đổi tên Công ty;</li> <li>+ Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung về việc không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai;</li> <li>+ Thông qua định hướng đầu tư một số lĩnh vực và dự án của Công ty;</li> <li>+ Thông qua sửa đổi Điều lệ;</li> <li>+ Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát là bà Bùi Thị Non.</li> </ul>

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Thành viên độc lập đã tham gia các cuộc họp HĐQT đầy đủ, có đóng góp ý kiến tích cực, đặc biệt là các ý kiến phản biện. Tuy nhiên do mới tham gia lần đầu nên cũng chưa có ý kiến thực sự đổi mới đáng kể nào.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Trong năm không có thành viên nào tham gia chương trình về quản trị công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách	Cơ cấu	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Trạng thái
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng ban	0	0	0
Nguyễn Thanh Thuý	Ủy viên	0	0	Bỏ nhiệm ngày 28/09/2021
Bùi Thị Non	Ủy viên	0	0	Miễn nhiệm ngày 14/12/2021
Nguyễn Thế Tương	Ủy viên	0	0	Miễn nhiệm ngày 28/09/2021

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hoạt động đúng chức năng, giám sát tốt các hoạt động của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm Ban kiểm soát họp hai lần, các cuộc họp đều nhất trí đánh giá: Hội đồng quản trị, hàng quý đều có các cuộc họp phân tích tình hình thị trường để ra các nghị quyết đúng đắn, kịp thời chỉ đạo Ban điều hành, điều hành các hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã làm đúng chức trách, đã hết sức tận tâm, linh hoạt trong giải quyết các thương vụ. Phòng tài chính kế toán ghi chép, hạch toán kế toán kịp thời, rõ ràng, minh bạch, không thấy có bất kỳ dấu hiệu tiêu cực nào.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

ĐVT: Triệu đồng

Danh sách	Chức vụ	Thu nhập
Phạm Thị Minh Yến	Chủ tịch HĐQT, TGD	85,02
Trịnh Thanh Nhân	Ủy viên HĐQT, PTGD	16
Trần Trung Hiếu	Ủy viên HĐQT	9
Nguyễn Đức Dũng	Tổng Giám đốc	56,32
Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HĐQT, TGD	752,8
Đoàn Trung Hà	Ủy viên HĐQT, PTGD	734,8
Trần Trọng Hải	Ủy viên HĐQT	27
Mạc Thị Nhung	Kế toán trưởng	459,8
Phạm Phương Nhung	Trưởng phòng KD	439,4
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng BKS	327,1
Bùi Thị Non	Ủy viên BKS	310,7
Nguyễn Thế Tương	Ủy viên BKS	261,9
Nguyễn Thanh Thủy	Ủy viên BKS	6

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Danh sách	Chức vụ	Số lượng CP đầu kỳ	Mua	Bán	Số lượng CP cuối kỳ
Đào Trọng Khôi	CT HĐQT,	552.702		552.702	0
Đoàn Trung Hà	UV HĐQT, TGD	638.400		638.400	0
Trần Trọng Hải	UV HĐQT	0			0

Mạc Thị Nhung	Kế toán trưởng	0			0
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng BKS	0			0
Bùi Thị Non	UV BKS	0			0
Nguyễn Thế Tương	UV BKS	0			0
Phạm Thị Minh Yên	Chủ tịch HĐQT, TGĐ	0			0
Trịnh Thanh Nhân	Ủy viên HĐQT, PTGD	0			0
Trần Trung Hiếu	Ủy viên HĐQT	0			0
Nguyễn Đức Dũng	Tổng Giám đốc	0			0
Nguyễn Thanh Thủy	Ủy viên BKS	0			0

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị công ty, nhận thấy không có nội dung nào chưa thực hiện.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Trích ý kiến kiểm toán viên theo báo cáo số: **3006.02.02/2021/BCTC-NTV2** của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt:

“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Thái tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm **2021** cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Công ty đã gửi báo cáo tài chính lên Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định. Địa chỉ website của Công ty đăng tải báo cáo tài chính là <https://thanhthaigroup.com.vn>

3. Phí kiểm toán: năm 2021 phí kiểm toán Công ty ký và đã thanh toán cho Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt là 110.000.000 VNĐ.



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Phạm Thị Minh Yên*